

Số: XTNĐ-20/23h00/DBQG

TIN BÁO TRÊN ĐẤT LIỀN

(Cơn bão số 01)

1. Hiện trạng bão

Do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 01, ở đặc khu Bạch Long Vĩ đã có gió mạnh cấp 9, giạt cấp 11; Cô Tô (Quảng Ninh) có gió mạnh cấp 8, giạt cấp 10, sóng biển cao 2,25m; Cửa Ông (Quảng Ninh) có gió mạnh cấp 8, giạt cấp 9; Móng Cái (Quảng Ninh) có gió mạnh cấp 9, giạt cấp 12; Quảng Hà (Quảng Ninh) có gió mạnh cấp 8, giạt cấp 9.

Tối nay (04/7), bão số 1 đã đi vào khu vực đất liền phía Bắc tỉnh Quảng Ninh.

Hồi 22 giờ, vị trí tâm bão số 01 ở vào khoảng 21,5 độ Vĩ Bắc; 107,8 độ Kinh Đông, trên đất liền phía Bắc tỉnh Quảng Ninh. Sức gió mạnh nhất vùng gần tâm bão mạnh cấp 8-9 (62-88 km/h), **giạt cấp 11-12**, di chuyển theo hướng Bắc với tốc độ 5-10 km/h.

2. Dự báo diễn biến bão (trong 12 giờ tới)

Thời điểm dự báo	Hướng, tốc độ	Vị trí	Cường độ	Vùng nguy hiểm	Cấp độ rủi ro thiên tai (Khu vực chịu ảnh hưởng)
10 giờ ngày 05/7	Bắc, 10-15 km/h	22,9 N-108,0E; trên khu vực phía Nam tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc)	Suy yếu thành áp thấp nhiệt đới, sau đó là một vùng áp thấp. < cấp 6	Phía Bắc vĩ tuyến 20,0N; 106,5E-110,0E	Cấp 3: Bắc Vịnh Bắc Bộ (bao gồm đặc khu Bạch Long Vĩ, Vân Đồn, Cô Tô, Cát Hải); vùng biển ven bờ tỉnh Quảng Ninh

3. Dự báo tác động của bão

3.1. Tác động đối với hoạt động trên biển

Khu vực chịu tác động: Bắc Vịnh Bắc Bộ (bao gồm đặc khu Bạch Long Vĩ, Vân Đồn, Cô Tô, Cát Hải).

Nguy cơ: Gió mạnh cấp 6-7, vùng gần tâm bão cấp 8-9, giạt cấp 11-12; sóng biển cao 2,0-3,0m; biển động rất mạnh.

Tác động chính: Điều kiện thời tiết nguy hiểm có thể gây lật, chìm hoặc hư hỏng tàu cá, tàu vận tải, tàu du lịch và các phương tiện hoạt động trên biển; lồng bè nuôi trồng thủy sản, khu neo đậu tàu thuyền và công trình ven biển có nguy cơ bị hư hỏng. Hoạt

động khai thác thủy sản, vận tải và du lịch trên biển có khả năng bị gián đoạn.

3.2. Tác động đối với khu vực đất liền ven biển

Khu vực chịu tác động: Ven biển tỉnh Quảng Ninh.

Nguy cơ: Gió mạnh cấp 6-7, vùng gần tâm bão cấp 8-9, giật cấp 11-12; sóng biển cao 2,0-3,0m.

Tác động chính: Gió mạnh có thể làm tốc mái nhà, hư hỏng công trình tạm, gãy đổ cây xanh, biển quảng cáo; ảnh hưởng đến hệ thống điện, thông tin liên lạc và giao thông. Sóng lớn kết hợp nước dâng có thể gây ngập cục bộ tại các khu vực cửa sông và vùng trũng thấp; ảnh hưởng đến đê, kè biển và các công trình ven bờ.

3.3. Tác động do mưa lớn

Khu vực chịu tác động: Đông Bắc Bộ.

Nguy cơ: Từ đêm 04/7 đến hết ngày 05/7 có mưa vừa, mưa to, lượng mưa phổ biến 50-100mm, cục bộ có nơi trên 150mm; riêng khu vực Đông Bắc Bắc Bộ có mưa to đến rất to 100-250mm, cục bộ có nơi trên 350mm.

Tác động chính: Mưa lớn có thể gây ngập úng tại các khu vực đô thị, khu công nghiệp và vùng trũng thấp; làm gia tăng nguy cơ lũ trên các sông, suối nhỏ, lũ quét và sạt lở đất tại khu vực miền núi.

3.4. Đông, lốc xoáy:

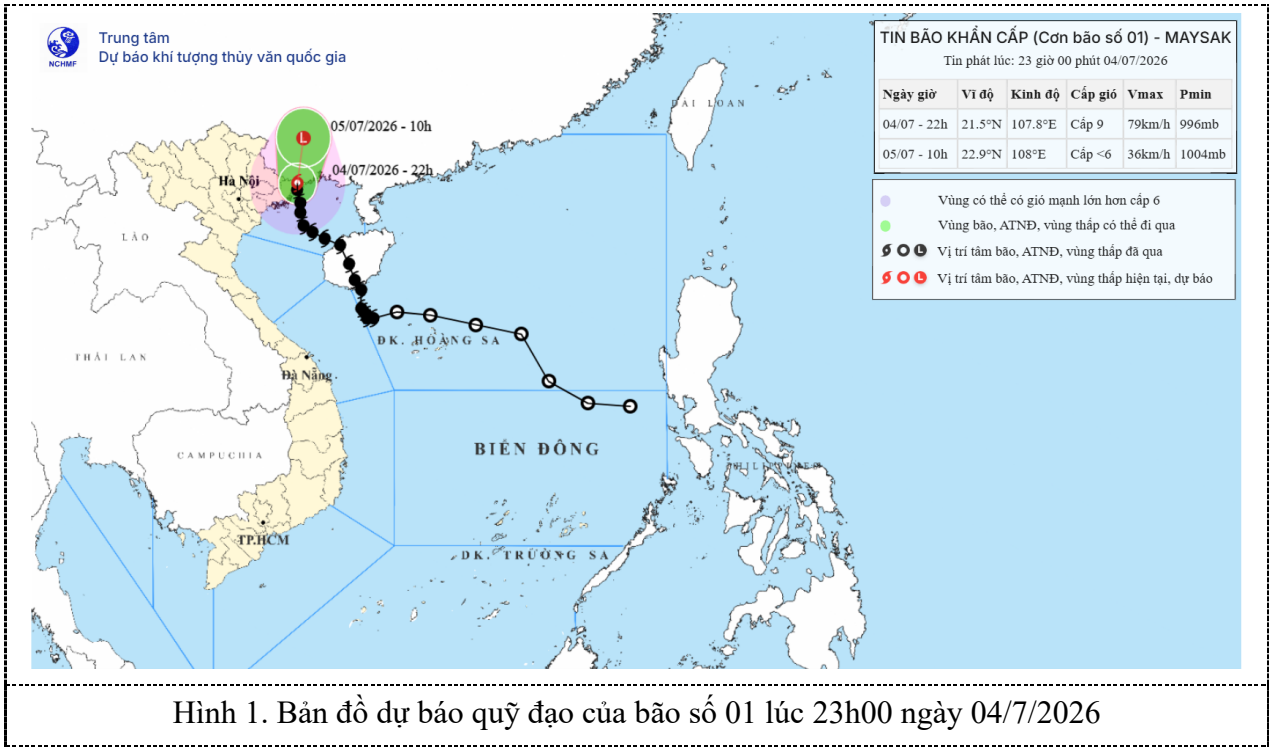
Do ảnh hưởng của hoàn lưu bão, cần đề phòng nguy cơ xảy ra đông, lốc và gió giật mạnh cả trước và trong khi bão đổ bộ.

3.5. Đối tượng chịu tác động và khuyến nghị ứng phó

Đối tượng có nguy cơ chịu ảnh hưởng cao gồm:

- Tàu thuyền, ngư dân, các hoạt động khai thác và nuôi trồng thủy sản trên biển;
- Người dân sinh sống tại khu vực ven biển, cửa sông và nhà ở không kiên cố;
- Các khu vực đô thị thấp trũng, khu công nghiệp, khai thác khoáng sản, vùng sản xuất nông nghiệp;
- Các khu vực miền núi có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất;
- Hệ thống đê điều, giao thông, điện lực, thông tin liên lạc và các công trình hạ tầng trọng yếu.

Khuyến nghị: Các địa phương và người dân trong khu vực ảnh hưởng cần theo dõi chặt chẽ diễn biến của bão, cập nhật thường xuyên các bản tin dự báo, cảnh báo; chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai theo hướng dẫn của cơ quan chức năng.



Bản tin tiếp theo được phát lúc 02h00 ngày 05/7.

Tin phát lúc: 23h00

Soát tin: Nguyễn Văn Hưởng

GIÁM ĐỐC

Mai Văn Khiêm

Phụ lục 1: Mô tả cấp gió bão và mức độ ảnh hưởng

Cấp bão ATNĐ	Cấp gió (beaufort)	Tốc độ gió		Mức độ ảnh hưởng
		m/s	km/h	
Áp thấp nhiệt đới	6	10,8-13,8	39-49	- Cây cối rung chuyển. Khó đi ngược gió. - Biển động. Nguy hiểm đối với tàu thuyền.
	7	13,9-17,1	50-61	
Bão	8	17,2-20,7	62-74	- Gió làm gãy cành cây, tốc mái nhà gây thiệt hại về nhà cửa. Không thể đi ngược gió. - Biển động rất mạnh. Rất nguy hiểm đối với tàu thuyền.
	9	20,8-24,4	75-88	
Bão mạnh	10	24,5-28,4	89-102	- Làm đổ cây cối, nhà cửa, cột điện. Gây thiệt hại rất nặng. - Biển động dữ dội. Làm đắm tàu biển.
	11	28,5-32,6	103-117	
Bão rất mạnh	12	32,7-36,9	118-133	- Sức phá hoại cực kỳ lớn. - Sóng biển cực kỳ mạnh. Đánh đắm tàu biển có trọng tải lớn. - Thảm họa nếu không phòng tránh.
	13	37,0-41,4	134-149	
	14	41,5-46,1	150-166	
	15	46,2-50,9	167-183	
Siêu bão	16	51,0-56,0	184-201	- Sức phá hoại cực kỳ lớn. - Sóng biển cực kỳ mạnh. Đánh đắm tàu biển có trọng tải lớn. - Thiệt hại cực kỳ thảm khốc.
	17	56,1-61,2	202-220	